

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC TẠI THÀNH PHỐ BẢO LỘC, TỈNH LÂM ĐỒNG

Lâm Thị Hoa Huệ^{1*} và Hồ Văn Thống²

¹Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

²Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: Lâm Thị Hoa Huệ, Email: lamthihoahue78@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 10/4/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 25/7/2024; Ngày duyệt đăng: 06/8/2024

Tóm tắt

Giáo dục Toán học hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực toán học với các thành tố cốt lõi. Vì vậy, muốn đạt mục tiêu dạy học môn Toán ở trường tiểu học thì vai trò quản lý hoạt động dạy học môn Toán cần phải được coi trọng và quan tâm đúng mức. Để có cơ sở đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường tiểu học tại thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, chúng tôi đã thực hiện đánh giá thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán thông qua việc khảo sát 28 cán bộ quản lý và 108 giáo viên từ 05 trường tiểu học trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Qua kết quả khảo sát, đã phân tích, đánh giá được thực trạng cũng như những vấn đề bất cập trong công tác quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường tiểu học của địa phương này.

Từ khóa: Hoạt động dạy học, môn Toán, thành phố Bảo Lộc, trường tiểu học.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.01S.2024.1304>

Trích dẫn: Lâm, T. H. H. & Hồ, V. T. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường tiểu học tại thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(01S), 92-101. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.01S.2024.1304>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

CURRENT MANAGEMENT STATUS OF MATHEMATICS TEACHING ACTIVITIES IN PRIMARY SCHOOLS IN BAO LOC CITY, LAM DONG PROVINCE

Lam Thi Hoa Hue^{1*} and Ho Van Thong²

¹*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

²*Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

**Corresponding author: Lam Thi Hoa Hue, Email: lamthihoahue78@gmail.com*

Article history

Received: 10/4/2024; Received in revised form: 25/7/2024; Accepted: 06/8/2024

Abstract

Mathematics education forms and develops essential qualities, general competencies, and mathematical capabilities for students with core elements. Therefore, in order to achieve the goals of teaching Mathematics in primary schools, the role of managing Mathematics teaching activities needs to be valued and appropriately considered. To propose management measures for teaching Mathematics in primary schools in Bao Loc city, Lam Dong province, an assessment of the current state of managing Mathematics teaching activities was conducted through a survey of 28 administrators and 108 teachers from 05 primary schools in Bao Loc city, Lam Dong province. Basing on the survey results, we analyzed and evaluated the current situation as well as identified issues and shortcomings in the management of Mathematics teaching activities in the local primary schools.

Keywords: *Bao Loc city, primary schools, teaching Mathematics, teaching activities.*

1. Mở đầu

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018, mục tiêu chương trình môn Toán có đề ra là: Hình thành và phát triển năng lực toán học bao gồm các thành tố cốt lõi sau: năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực mô hình hoá toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Ở cấp tiểu học mục tiêu dạy học môn Toán hướng đến: Góp phần hình thành và phát triển năng lực toán học với yêu cầu cần đạt: thực hiện được các thao tác tư duy ở mức độ đơn giản; nêu và trả lời được câu hỏi khi lập luận, giải quyết vấn đề đơn giản; lựa chọn được các phép toán và công thức số học để trình bày, diễn đạt (nói hoặc viết) được các nội dung, ý tưởng, cách thức giải quyết vấn đề; sử dụng được ngôn ngữ toán học kết hợp với ngôn ngữ thông thường, động tác hình thể để biểu đạt các nội dung toán học ở những tình huống đơn giản; sử dụng được các công cụ, phương tiện học toán đơn giản để thực hiện các nhiệm vụ học tập toán đơn giản. Có những kiến thức và kỹ năng toán học cơ bản ban đầu, thiết yếu về: Số tự nhiên, phân số, số thập phân và các phép tính trên những tập hợp số đó. (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

Đối với học sinh (HS) tiểu học, hoạt động học toán có vị trí quan trọng, giúp HS thực hiện được các thao tác tư duy như: so sánh, phân tích, tổng hợp, đặc biệt hoá, khái quát hoá, tương tự; quy nạp, diễn dịch được năng lực giải quyết vấn đề; chỉ ra được chứng cứ, lí lẽ và biết lập luận hợp lí trước khi kết luận. (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

Tầm quan trọng của hoạt động dạy học môn Toán và quản lý hoạt động dạy học môn Toán đã được nhiều nhà khoa học ở trong và ngoài nước quan tâm nghiên cứu như:

Kết quả nghiên cứu của Trần Xuân Bộ đã phân tích và đánh giá thực trạng vận dụng dạy học hợp tác vào dạy học môn Toán của đội ngũ giáo viên (GV) tiểu học tỉnh Tuyên Quang như sau: Đội ngũ GV là một trong những tác nhân quan trọng có tính chất quyết định đến chất lượng dạy học nói chung, dạy học môn Toán ở tiểu học nói riêng. Trong những năm qua, với sự quan tâm đầu tư từ nhiều phía và sự nỗ lực của ngành giáo dục, chất lượng đội ngũ GV tiểu học của tỉnh Tuyên Quang đã có những chuyển biến tích cực cả về số lượng và chất lượng. Bài viết tổng hợp và phân tích các số liệu điều tra về thực trạng vận dụng dạy học hợp tác vào dạy học môn Toán ở trường tiểu học tỉnh Tuyên Quang, từ đó, đưa ra một số đề xuất để nâng cao năng lực vận dụng dạy học hợp tác vào dạy học môn Toán cho đội ngũ GV tiểu học tỉnh Tuyên Quang. (Trần, 2016).

Nhóm nghiên cứu Miao và Reynolds (2017) đã phân tích chặt chẽ về dữ liệu cập nhật mới nhất ở Anh và Trung Quốc, kết quả đã chỉ ra rằng thông qua việc thay đổi cách dạy của GV thì việc học toán có thể được cải thiện, bởi vì chính những gì GV đã thực hiện trong lớp học mới thực sự tạo nên sự khác biệt lớn.

Nghiên cứu của tác giả Lê Thu Phương đã kết luận rằng: Năng lực giải quyết vấn đề toán học là một năng lực có vị trí quan trọng để mỗi người thích ứng được với sự phát triển của xã hội tương lai. Vì thế, việc hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho HS như một xu thế tất yếu trong dạy học, do đó GV tiểu học phải thấy được tầm quan trọng và sự cần thiết phải triển khai nghiêm túc hoạt động này trong dạy học môn Toán. Mỗi một đối tượng HS có mức độ về năng lực giải quyết vấn đề toán học khác nhau, có sự thể hiện và thể mạnh khác nhau trong quá trình giải quyết vấn đề. Chính vì thế, để có thể có những biện pháp sư phạm phù hợp, đạt được hiệu quả cao nhất GV cần phải xác định mức độ đạt được về năng lực giải quyết vấn đề toán học của HS tức là tiến hành hoạt động đánh giá năng lực này của HS trong dạy học Toán. (Lê, 2021).

Tác giả Nguyễn Thị Anh Đào qua nghiên cứu đã kết luận thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã cho thấy bức tranh toàn cảnh về thực trạng về quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở địa phương này, từ đó cho thấy hoạt động dạy học môn Toán ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, Thành phố

Hồ Chí Minh vẫn còn nhiều hạn chế từ việc xây dựng kế hoạch dạy học đến việc kiểm tra đánh giá, quản lý nội dung, chương trình mục tiêu hoạt động dạy học môn Toán tiểu học vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu để phát triển năng lực phẩm chất của HS. (Nguyễn, 2022).

Nhóm tác giả Phó Đức Hoà và Mai Thảo Quyên cũng đã nghiên cứu “Thực trạng tổ chức học thông qua chơi tạo cơ hội thử nghiệm cho HS trong môn Toán lớp 2 ở các trường tiểu học thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ cho rằng: Học sinh tiểu học có trí thông minh, óc tưởng tượng phong phú nhưng cũng rất dễ bị phân tán nếu căng thẳng, quá tải. Vì vậy, nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy cần phải phù hợp với tâm lý lứa tuổi HS. Trong dạy học tiểu học, việc đổi mới trong dạy học môn Toán đóng vai trò rất quan trọng. Học toán giúp HS phát triển năng lực tư duy, giúp các em nhạy bén hơn trong các môn học khác. Muốn học tốt môn Toán, HS cần phải say mê, hứng thú việc học. Như vậy, GV cần tạo cho HS lòng say mê và sự hứng thú trong môn học. Trước thực tế ấy, Học thông qua chơi trong môn Toán là một giải pháp hữu ích và hiệu quả. Học thông qua chơi giúp HS tiếp cận được những điều mới mẻ, giúp cho việc học trở nên dễ dàng hơn. Vì vậy, GV nên tận dụng những lợi thế của hoạt động chơi để tạo cơ hội cho các em được tiếp thu và có cơ hội thử nghiệm trong quá trình học. (Phó & Mai, 2023).

Tác giả Liu Qingqing qua nghiên cứu về “Trò chơi hóa trong dạy học toán tiểu học” đã đưa ra kết luận thực trạng dạy học toán ở tiểu học hiện nay và hiệu quả của việc áp dụng trò chơi trong các lớp học toán tiểu học, môn Toán được sử dụng rộng rãi trong quá trình phát triển trong tương lai. Tuy nhiên, việc dạy học toán ở tiểu học vẫn còn nhiều bất cập, vì các lớp toán truyền thống không thể xem xét sự khác biệt giữa các cá nhân, HS không thể phát huy được tiềm năng của mình, kết quả nghiên cứu cho thấy HS tiểu học được rèn luyện nhiều kỹ năng như làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy. (Liu, 2023).

Từ các kết quả nghiên cứu thực tiễn cho thấy, vấn đề dạy học toán ở các trường tiểu học đã được quan tâm nhưng vấn đề quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở tiểu học ít được quan tâm nghiên cứu. Thực tế này đã phản ánh đúng bối cảnh ở các trường tiểu học vẫn còn nhiều bất cập. Kết quả nghiên cứu này sẽ chỉ ra được những ưu điểm và hạn chế về thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường tiểu học tại thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng giúp các nhà quản lý có cơ sở đưa ra các biện pháp quản lý hiệu quả và khả thi.

2. Nội dung

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Khách thể khảo sát: Để thực hiện nghiên cứu này, chúng tôi đã khảo sát 136 cán bộ quản lý (CBQL) và GV của 5 trường tiểu học ở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng gồm: (1) Trường Tiểu học Lộc Sơn 1; (2) Trường Tiểu học Tân Sơn; (3) Trường Tiểu học Hai Bà Trưng; (4) Trường Tiểu học Võ Thị Sáu; (5) Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân. Trong đó có 28 cán bộ quản lý (hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn); 108 GV.

Nội dung và thời gian khảo sát: Thực trạng dạy học môn Toán và thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường tiểu học tại thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng trong năm học 2023-2024.

Công cụ đo và xử lý số liệu: Để đo lường kết quả khảo sát, chúng tôi thiết kế phiếu khảo sát, sử dụng thang đo Likert 4 mức độ, từ 1 đến 4. Khoảng cách giữa các mức được tính theo công thức $[(\max - \min) : 4] = (4 - 1) : 4 = 0,75$. Theo đó, quy ước giá trị điểm trung bình (ĐTB) đánh giá theo các mức độ như sau:

Mức 1 (Yếu): $1,0 \leq \text{ĐTB} \leq 1,75$;

Mức 2 (Trung bình): $1,75 < \text{ĐTB} \leq 2,50$;

Mức 3 (Khá): $2,5 < \text{ĐTB} \leq 3,25$;

Mức 4 (Tốt): $3,25 < \text{ĐTB} \leq 4,00$.

Các số liệu thu được sẽ được xử lý thông qua bảng tính Microsoft Excel Data Analysis để tính ĐTB và tỉ lệ phần trăm (%).

2.2. Thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán cho học sinh các trường tiểu học

2.2.1. *Thực trạng quản lý mục tiêu dạy học môn Toán của các trường tiểu học ở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng*

Bảng 1. Thực trạng quản lý mục tiêu dạy học môn Toán ở các trường tiểu học

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện (%)				ĐTB	Thứ bậc
		Yếu	Trung bình	Khá	Tốt		
1	Thống nhất nhận thức hoạt động dạy học môn Toán tại trường tiểu học là giúp HS hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực Toán học	0,7	7,4	64,7	27,2	3,18	3
2	Quản lý hoạt động dạy học môn Toán giúp HS tiểu học có năng lực tư duy và lập luận Toán học	0,7	11,1	52,9	35,3	3,11	4
3	Quản lý hoạt động dạy học môn Toán giúp HS có năng lực giải quyết vấn đề Toán học	0,7	9,5	53,7	36,1	3,25	2
4	Quản lý hoạt động dạy học môn Toán giúp HS có năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học Toán	0	6,6	43,4	50,0	3,43	1
ĐTB chung						3,24	

Theo kết quả ở Bảng 1, thực trạng quản lý mục tiêu hoạt động dạy học môn Toán cho HS ở các trường tiểu học được đánh giá ở mức độ khá, với ĐTB là 3,24. Kết quả này cho thấy, các trường tiểu học được khảo sát đã thực hiện khá việc chỉ đạo thực hiện mục tiêu hoạt động dạy học môn Toán. Trong đó, các trường đã chú trọng chỉ đạo thực hiện việc thống nhất nhận thức hoạt động dạy học môn Toán tại trường tiểu học là giúp HS hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực toán học; Chỉ đạo thực hiện hoạt động dạy học môn Toán cho HS tiểu học hình thành và phát triển năng lực chung và năng lực đặc thù toán học.

Những nội dung được thực hiện tốt nhất là: “Quản lý hoạt động dạy học môn Toán giúp HS có năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán”, với ĐTB là 3,43 mức độ tốt. Các nội dung còn lại có mức độ thực hiện khá đồng đều nhau (ĐTB dao động từ 3,11 đến 3,25 mức độ khá).

Thầy giáo N.T.T.N GV trường Tiểu học Hai Bà Trưng cho biết: “Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bảo Lộc, Ban Giám hiệu đã chỉ đạo khá tốt thực hiện mục tiêu hoạt động dạy học môn Toán tại nhà trường, các mục tiêu dạy học toán đều bám sát vào mục tiêu đã xác định của CTGDPT 2018 đang triển khai”.

2.2.2. *Thực trạng quản lý nội dung dạy học môn Toán của các trường tiểu học ở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng*

Kiểm tra, đánh giá là một trong những chức năng quan trọng của quản lý. Trong những năm qua, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bảo Lộc và các trường tiểu học trên địa bàn đã tăng cường công tác kiểm tra thực hiện hoạt động quản lý nội dung, chương trình dạy học môn Toán trên địa bàn thành phố. Để đánh giá, phân tích được mức độ quan trọng và mức độ thực hiện của công tác quản lý nội dung, chương trình dạy học môn Toán ở các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng theo định hướng đổi mới giáo dục, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 108 GV và 28 CBQL. Kết quả đánh giá thực trạng quản lý nội dung, chương trình dạy học môn Toán ở các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng được thể hiện ở Bảng 2.

Bảng 2. Kết quả khảo sát thực trạng quản lý việc thực hiện nội dung, chương trình

TT	Nội dung hoạt động	Mức độ thực hiện (%)								ĐTB	
		Yếu		Trung bình		Khá		Tốt			
		CBQL	GV	CBQL	GV	CBQL	GV	CBQL	GV	CBQL	GV
1	Kiểm tra kế hoạch dạy học của GV	0	0	0	2,8	71,4	65,7	28,6	31,5	3,0	3,28
2	Kiểm tra thực hiện chương trình	0	0	0	3,7	75,0	68,5	25,0	27,8	3,25	3,24
3	Kiểm tra Bảng tổng hợp đánh giá HS	0	0	0	4,6	78,6	70,4	21,4	25,0	3,21	3,20
4	Kiểm tra thời khóa biểu của GV	0	0	0	5,5	75,0	74,1	25,0	20,4	3,25	3,14
5	Kiểm tra sổ ghi chép chuyên môn	0	0	3,6	6,5	25,0	67,6	71,4	25,9	3,32	3,19
6	Kiểm tra việc dạy trên lớp của GV	0	0	0	5,5	82,1	70,4	17,9	24,1	3,17	3,18
7	Kiểm tra vở ghi HS	0	0	0	2,8	67,8	63,0	32,2	34,2	3,32	3,31
ĐTB chung										3,21	3,22

Qua số liệu khảo sát ở Bảng 2 cho thấy, CBQL và GV đều đánh giá việc thực hiện công tác quản lý nội dung, chương trình dạy học môn Toán ở các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng từ mức khá trở lên với ĐTB từ 3,0 đến 3,32. Tuy nhiên, vẫn còn một số GV đánh giá nội dung này ở mức trung bình với tỉ lệ từ 2,8% đến 6,5%. Bên cạnh đó, nội dung kiểm tra sổ ghi chép chuyên môn chưa tốt, vẫn còn 3,6% CBQL và 6,5% GV cho ý kiến thực hiện ở mức độ trung bình.

Qua phỏng vấn, GV dạy toán về một số vấn đề dạy toán, phương pháp và hình thức thức tổ chức dạy học và đánh giá trong học môn Toán, sử dụng thiết bị dạy học môn Toán của GV và quản trị hoạt động dạy học, giáo dục của CBQL cũng cho tác giả biết các nhà quản lý thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nội dung chương trình. Phỏng vấn CBQL về hướng dẫn thực hiện CTGDPT 2018 của Hiệu trưởng, công tác quản lý hoạt động của tổ chuyên môn, quản trị nhân sự và phát triển năng lực nghề nghiệp, đổi mới phương pháp dạy học, tác động của công nghệ thông tin trong việc dạy học môn Toán cho kết quả CBQL đã kiểm tra nhưng chưa thường xuyên, chưa đi sâu vào chất lượng của kế hoạch. Một số GV dạy toán ở các trường chưa hiểu sâu về nội dung chương trình, thậm chí có GV chưa đọc chương trình môn Toán.

Quản lý việc thực hiện nội dung chương trình môn Toán ở các trường tiểu học bằng hình thức kiểm tra chủ yếu trên báo cáo, sổ sách và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của GV nên việc thực hiện nội dung chương trình dạy trên lớp của GV đã có biện pháp xử lý kịp thời.

2.2.3. Thực trạng quản lý phương pháp dạy học môn Toán của các trường tiểu học ở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

Môn Toán với hệ thống tri thức nhiều, có tính trừu tượng, khái quát cao nên phương pháp dạy học đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng dạy và học. Qua kết quả khảo sát nhiều CBQL và GV cho rằng việc bồi dưỡng GV còn nhiều bất cập, thời gian tập huấn chưa khoa học, chuyên đề hội giảng các cấp chưa đáp ứng nhu cầu học hỏi của GV. Để cải thiện cũng như điều chỉnh, nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, CBQL ở các trường cần thực hiện việc tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm sau các đợt bồi dưỡng. Tuy nhiên, qua phỏng vấn sâu, chúng tôi nhận thấy CBQL có quan tâm thực hiện nhưng chưa đạt hiệu quả cao.

Bảng 3. Kết quả khảo sát thực trạng quản lý hoạt động đổi mới phương pháp dạy học

TT	Nội dung hoạt động	Mức độ thực hiện (%)								ĐTB	
		Yếu		Trung bình		Khá		Tốt		CBQL	GV
		CBQL	GV	CBQL	GV	CBQL	GV	CBQL	GV		
1	Bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho GV	0	0	0	3,7	75,0	64,8	25,0	31,5	3,25	3,27
2	Kế hoạch bài dạy phát huy tính tích cực học tập của HS (phát triển năng lực, phẩm chất của HS)	0	0	0	2,8	82,1	67,6	17,8	29,6	3,17	3,26
3	Tổ chức hội thi GV dạy giỏi	0	0	3,6	5,6	60,7	63,9	35,7	30,5	3,32	3,25
4	Tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp	0	0	0	4,6	78,6	74,1	21,4	21,3	3,21	3,16
ĐTB chung										3,23	3,23

Qua kết quả khảo sát ở Bảng 3 cho thấy, hầu hết CBQL và GV đánh giá công tác quản lý hoạt động đổi mới phương pháp dạy học ở mức độ khá trở lên, với ĐTB chung là 3,23. Tuy nhiên, vẫn còn một số CBQL và GV đánh giá hoạt động này ở mức trung bình, đặc biệt là công tác tổ chức hội thi GV dạy giỏi.

Theo số liệu khảo sát nhận thấy các trường tổ chức hội thi GV dạy giỏi, phong trào thi GV dạy Giỏi cấp trường được tổ chức 2 năm/ 1 lần. Mặt khác, khi dự thi GV dạy Giỏi các cấp cần trải qua 2 phần. Phần 1 chỉ có một bài lý thuyết kiểm tra kiến thức, châm sáng kiến kinh nghiệm; phần 2: tiến hành đánh giá kỹ năng tay nghề qua trong 1 tiết dạy. Do vậy phần nào cũng có những hạn chế nhất định trong kỳ thi như chưa thể để đánh giá được một cách toàn diện đối với GVTH, chưa đánh giá được toàn bộ tất cả GV của thành phố trong việc nâng cao chất lượng của đội ngũ GV. Để đánh giá một cách toàn diện chất lượng của đội ngũ GV tiểu học chúng ta cần xây dựng và đánh giá nhiều tiêu chí của GV trong suốt quá trình dạy học.

2.2.4. Thực trạng quản lý sử dụng phương tiện hỗ trợ hoạt động dạy học môn Toán của các trường tiểu học ở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

Phương tiện dạy học góp phần làm nên hiệu quả dạy học, cơ sở vật chất đồng bộ, hiện đại, phù hợp với hình thức tổ chức và phương pháp giảng dạy tạo điều kiện thuận lợi cho dạy và học. Quản lý phương tiện dạy học phục vụ cho hoạt động dạy học đảm bảo được các yêu cầu liên quan mật thiết với nhau đó là tổ chức quản lý tốt, đảm bảo đầy đủ và sử dụng hiệu quả.

Bảng 4. Kết quả khảo sát thực trạng quản lý phương tiện dạy học môn Toán

TT	Nội dung hoạt động	Mức độ thực hiện (%)								ĐTB	
		Yếu		Trung bình		Khá		Tốt		CBQL	GV
		CBQL	GV	CBQL	GV	CBQL	GV	CBQL	GV		
1	Xây dựng kế hoạch trang bị phương tiện dạy học toán	0	0	0	6,4	64,3	66,7	35,7	26,9	3,35	3,20
2	Bồi dưỡng năng lực sử dụng cơ sở vật chất và phương tiện dạy học toán cho GV	0	0	0	8,3	78,6	63,9	21,4	27,8	3,21	3,19

TT	Nội dung hoạt động	Mức độ thực hiện (%)								ĐTB	
		Yếu		Trung bình		Khá		Tốt		CBQL	GV
		CBQL	GV	CBQL	GV	CBQL	GV	CBQL	GV		
3	Kiểm tra sử dụng cơ sở vật chất và phương tiện dạy học toán cho GV	0	0	0	3,7	82,1	69,4	17,9	26,9	3,17	3,23
4	Kiểm tra sách giáo khoa	0	9,0	3,6	7,4	71,4	68,5	25,0	24,1	3,21	3,16
5	Kiểm tra tài liệu học toán của HS	0	0,9	0	5,6	85,7	67,6	14,3	25,9	3,14	3,18
ĐTB chung										3,21	3,19

Theo số liệu khảo sát ở Bảng 4 cho thấy, ý kiến CBQL đã đánh giá các nội dung về xây dựng kế hoạch trang bị phương tiện dạy học toán; bồi dưỡng năng lực sử dụng cơ sở vật chất và phương tiện dạy học toán cho GV; kiểm tra sử dụng cơ sở vật chất và phương tiện dạy học toán cho GV ở mức khá trở lên. Tuy nhiên, đối với nội dung kiểm tra sách giáo khoa và kiểm tra tài liệu học toán của HS vẫn còn một vài CBQL và GV đánh giá ở mức trung bình, yếu.

Ngoài ra, qua kết quả phỏng vấn CBQL và GV đều cho rằng có nhiều thiết bị chưa chất lượng, chưa đồng bộ, thậm chí phần mềm cho các thiết bị hiện đại còn thiếu, làm cho thiết bị sử dụng không hiệu quả. Mặt khác trình độ ngoại ngữ và tin học của nhiều GV còn hạn chế nên việc bồi dưỡng còn gặp nhiều khó khăn và thực hiện chưa tốt.

2.2.5. Thực trạng quản lý đánh giá kết quả học tập môn Toán của học sinh các trường tiểu học ở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

Đánh giá kết quả học tập của HS một mặt tác động tới động cơ, nhận thức và giúp HS thấy được kết quả học tập của bản thân từ đó vươn lên, mặt khác thông qua kết quả kiểm tra thấy được chất lượng dạy của GV. Để quản lý tốt việc kiểm tra đánh giá HS các nhà trường xây dựng quy định yêu cầu GV thực hiện.

Bảng 5. Kết quả khảo sát thực trạng quản lý việc đánh giá học sinh của giáo viên

TT	Nội dung hoạt động	Mức độ thực hiện (%)								ĐTB	
		Yếu		Trung bình		Khá		Tốt		CBQL	GV
		CBQL	GV	CBQL	GV	CBQL	GV	CBQL	GV		
1	Hướng dẫn quy trình đánh giá môn Toán	0	0	0	3,7	64,3	63,9	35,7	32,4	3,35	3,28
2	Kiểm tra việc ra đề kiểm tra theo ma trận	0	0	3,6	4,6	75,0	75,0	21,4	20,4	3,17	3,15
3	Kiểm tra việc chấm, trả bài của GV	0	0	0	5,6	78,6	72,2	21,4	22,2	3,21	3,16
4	Kiểm tra việc tổ chức kiểm tra của GV	0	0	3,6	4,6	82,1	70,4	14,3	25,0	3,10	3,20
5	Đánh giá HS trong giờ dạy	0	0	0	5,6	85,6	66,6	14,3	27,8	3,14	3,22
ĐTB chung										3,19	3,20

Thông qua kết quả đánh giá ở Bảng 5, tác giả nhận thấy các nhà trường chưa thực sự quan tâm tới hoạt động kiểm tra đánh giá của GV về kết quả học tập môn Toán của HS, cụ thể: Nội dung hướng dẫn quy trình đánh giá môn Toán; Kiểm tra việc ra đề theo ma trận; Kiểm tra việc

chăm, trả bài của GV qua lấy ý kiến của GV và của CBQL đánh giá ở mức khá 75 %. Nên dẫn tới chất lượng các bài kiểm tra thể hiện được đủ các mức theo thông tư của Bộ Giáo dục quy định (Đối với chương trình 2006 có 4 mức độ theo Thông tư 22, CTGDPT 2018 có 3 mức độ đúng thông tư 27) để phân loại HS.

Trong giờ dạy CBQL quan tâm tới việc chỉ đạo GV đánh giá HS trong từng tiết dạy, qua đây để phát hiện sự tiến bộ, phát triển năng lực, phẩm chất qua hoạt động học của HS, từ đó khích lệ tinh thần vươn lên hay có biện pháp giáo dục phù hợp. 100% ý kiến đánh giá của CBQL ở mức khá và tốt, chỉ có 5,6% ý kiến GV đánh giá ở mức trung bình.

Khi dự giờ tác giả nhận thấy GV chưa chú trọng đánh giá HS trên lớp mới chỉ tập trung vào việc nhận xét đúng - sai, GV chấm bài trên vở HS nhận xét chung chung chưa ghi những lỗi sai cho HS tự sửa cũng như khen “Tốt, Giỏi, Cô khen” nên HS không hứng thú khi nhận lời khen.

Phòng vấn CBQL cho thấy việc tổ chức kiểm tra của các trường về kiểm tra giữa học kì và cuối kì theo đúng thông tư của chương trình 2006 và CTGDPT 2018 của GV đã được CBQL quan tâm chỉ đạo, giám sát. Khi phỏng vấn HS cũng cho kết quả đánh giá việc tổ chức kiểm tra định kì và kiểm tra của nhà trường rất nghiêm túc, đúng quy chế.

Khi kiểm tra 100 bài kiểm tra của HS cho kết quả 100% số bài GV chấm bài chi tiết từng nội dung và ghi nhận xét chung chung, chưa cụ thể lỗi sai cũng như khen về nội dung làm bài của HS.

Việc quản lý hoạt động kiểm tra đánh giá của các trường tiểu học trong thành phố Bảo Lộc tổ chức kiểm tra nghiêm túc, đúng quy chế, chú ý tới chất lượng của các đề kiểm tra và kiểm tra và chấm bài của GV. Nhưng chấm bài cần chú ý nhận xét lời cụ thể, khoa học hơn.

Như vậy, kết quả khảo sát phân tích đánh giá thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán cho thấy hiện nay ở các trường tiểu học thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế. Điều này đòi hỏi các nhà quản lý giáo dục ở địa phương này cần có những biện pháp quản lý phù hợp nhằm đáp ứng mục tiêu chương trình giáo dục đề ra.

3. Kết luận

Từ các kết quả nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm cho HS các trường tiểu học ở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng cho thấy công tác quản lý vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế từ công tác lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá chưa được quan tâm, mức độ hiệu quả thực hiện để bảo đảm tính khoa học trong quản lý còn thấp. Các trường tiểu học ở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng chưa đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính, thời gian để tổ chức các hoạt động dạy học môn Toán cho HS; Những kết quả từ thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán trong nghiên cứu này sẽ là cơ sở thực tiễn quan trọng nhằm đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Toán cho HS các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng nhằm góp phần đạt mục tiêu giáo dục theo CTGDPT 2018 cho HS các trường tiểu học ở địa phương này.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2016). *Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình hoạt động trải nghiệm, trải nghiệm hướng nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.*
- Lê, T. P. (2021). *Đánh giá năng lực giải quyết vấn đề của học sinh tiểu học trong dạy học toán.* Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Liu, Q. (2023). Gamification in Primary School Mathematics Teaching. *Journal of Education, Humanities and Social Sciences*, 22, 428-433. <https://doi.org/10.54097/ehss.v22i.12493>.
- Miao, Z., & Reynolds, D. (2017). *The Effectiveness of Mathematics Teaching in Primary Schools: Lessons from England and China (1st ed.). Routledge.* <https://doi.org/10.4324/9781315563763>.
- Nguyễn, T. A. Đ. (2022). Thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Thiết bị giáo dục*, 287(2), 137-139.
- Phó, Đ. H., & Mai, T. Q. (2023). Thực trạng tổ chức học thông qua chơi tạo cơ hội thử nghiệm cho học sinh trong môn Toán lớp 2 ở các trường tiểu học thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 19(3), 61-67.
- Trần, X. B. (2016). Thực trạng vận dụng dạy học hợp tác vào dạy học môn Toán của đội ngũ giáo viên tiểu học tỉnh Tuyên Quang. *Tạp chí Khoa học Giáo dục*, 130(7), 85-88.